

Số: 1050/2019/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 19 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ các Điều 397, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1006/2019/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 8 năm 2019 về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 317/7 (số cũ: 48/1) đường Thống Nhất, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 317/7 (số cũ: 48/1) đường Thống Nhất, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị Mỹ D là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 00270, quyền số 02/2003, cấp ngày 15/12/2003 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 12/7/2019; Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 09/8/2019 và Đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án ghi ngày 09/8/2019, anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị Mỹ D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, chị Nguyễn Thị Mỹ D là người trực tiếp nuôi 02 con chung tên là: Nguyễn Thảo Tường V, sinh ngày 30/10/2002 và Nguyễn Thảo Tường V, sinh ngày 27/11/2006 cho đến khi 02 con chung lần lượt đủ 18 tuổi, anh Trung không cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc chia tài sản chung.

[3] Trung tâm Hòa giải, đối thoại tại Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị Mỹ D thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị Mỹ D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 00270, quyển số 02/2003, cấp ngày 15/12/2003 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ D là người trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là: Nguyễn Thảo Tường V, sinh ngày 30/10/2002 và Nguyễn Thảo Tường V, sinh ngày 27/11/2006 cho đến khi 02 con chung lần lượt đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Quốc T không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ việc này.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị Mỹ D phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai số: AA/2019/0001309 ngày 09/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- UBND Phường 11, quận Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Phan Thị Mộng Tuyền**

